



BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH KHỐI 1 PHIẾU SỐ 01

I.Tick (✓) the box (Đánh dấu ✓ vào ô phù hợp)



1. It's an alligator. \square It's a horse.



2. They are girls. \square They are boys. \square



3. It's a ball. □ It's a cup. □



4. It's a car. \square It's a bus. □



5. It's a house. \square It's a school. □



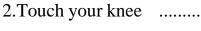
6. They are girls. \square They are boys. \square

II. Look and read. Write Yes or No (Nhìn và đọc theo mẫu. Ghi Đúng hoặc Sai)



1. Touch your head







3. Touch your eyes



4. Touch your feet









5. Touch your elbow

6. Touch your ear

III. Look and draw the line (Nhìn tranh và nôi)



1. This is my house.



4. I am nine.

2. This is my teacher.





5. Three crayons

2. This is my family.





6. One bag

IV. Look and trace the letters (*Nhìn tranh và tô chữ*)



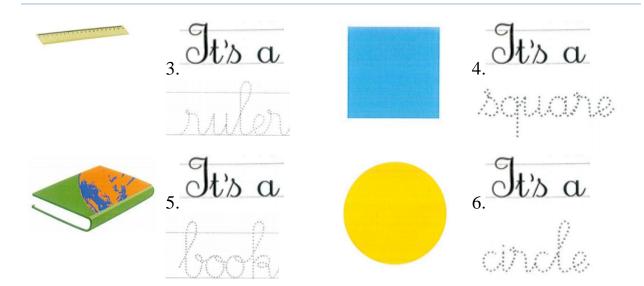
1. It's a



2. It's a rectample







V. Look and rearrange the words (Nhìn tranh và sắp xếp lại từ cho thành câu)



1. book./It's/a



2. I/sorry./am



3. yellow./The bag/is



4. okay./That/is



5. There/crayon./is/one



6. students./We/are

---- The end ----





ĐÁP ÁN

I.Tick (✓) the box (đánh dấu ✓ vào ô phù hợp)

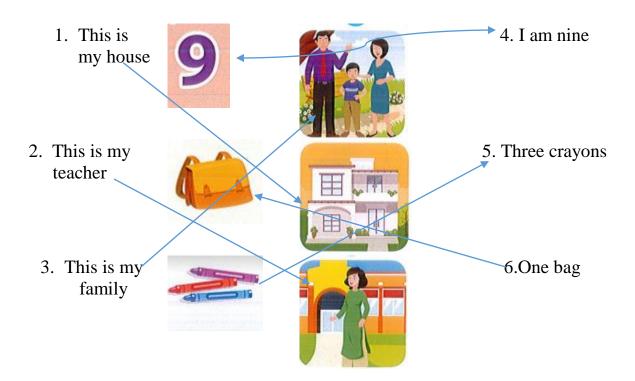
- 1. It's an alligator. □ 2. They are girls. □ 3. It's a ball. □
 - 4. It's a car. □ 5. It's a school. □ 6. They are boys. □
- II. Look and read. Write Yes or No (Nhìn và đọc theo mẫu. Ghi Đúng hoặc Sai)

1. Yes 2. No

3. No 4. No

5. No 6.Yes

III. Look and draw the line (Nhìn tranh và nôi)







IV. Look and trace the letters (*Nhìn tranh và tô chữ*)

V. Look and rearrange the words (Nhìn tranh và sắp xếp lại từ cho thành câu)

- 1. It's a book.
- 3. The bag is yellow.
- 5. There is one crayon.

- 2. I am sorry.
- 4. That is okay.
- 6. We are students.